

Số: /TB-BGTVT Hà Nội, ngày tháng năm 2024

## **THÔNG BÁO**

### **Xét duyệt quyết toán vốn đầu tư nguồn NSNN theo niên độ ngân sách năm 2023 của Sở Giao thông vận tải Phú Yên**

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

Sau khi xét duyệt, thẩm định Báo cáo quyết toán các nguồn vốn đầu tư thuộc ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách năm 2023 của Sở Giao thông vận tải (GTVT) Phú Yên kèm theo văn bản số 475/SGTVT-VP ngày 06/3/2024, Bộ GTVT thông báo kết quả như sau:

#### **1. Về số liệu xét duyệt, thẩm định<sup>1</sup>**

1.1. Danh mục dự án: 01 Dự án<sup>2</sup> - Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25, tỉnh Phú Yên.

##### 1.2. Về số vốn kế hoạch

- Kế hoạch vốn đầu tư công được giao trong năm 2023 là 307.000.000 đồng.
- Kế hoạch vốn đầu tư công năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân trong năm 2023 là 0 đồng.
- Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi nguồn NSNN từ khởi công đến hết niên độ năm trước chuyển sang năm 2023 là 5.347.472.947 đồng.

##### 1.3. Về số vốn giải ngân

- Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước nộp điều chỉnh giảm trong năm 2023 là 0 đồng.

<sup>1</sup> Trong năm 2023, Sở GTVT Phú Yên chỉ thực hiện vốn trong nước, không có kế hoạch vốn nước ngoài.

<sup>2</sup> Dự án thuộc KHV năm 2023.

- Thanh toán khối lượng hoàn thành (KLHT) số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khởi công đến hết niên độ ngân sách năm trước chuyển sang năm 2023 là 1.330.642.431 đồng.

- Giải ngân vốn kế hoạch các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân trong năm 2023 là 0 đồng.

1.4. Tổng cộng vốn quyết toán trong năm 2023 (tổng số vốn đã thanh toán KLHT trong năm 2023): **1.513.637.325 đồng**.

1.5. Chênh lệch số liệu xét duyệt với báo cáo của Sở GTVT: không có.

## **2. Nhận xét**

- Về biểu mẫu báo cáo: Báo cáo quyết toán niên độ ngân sách nhà nước năm 2023 của Sở GTVT Phú Yên tuân thủ quy định tại Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính.

- Danh mục dự án và số liệu trong Báo cáo quyết toán của Sở GTVT Phú Yên đầy đủ và phù hợp với kế hoạch vốn được Bộ GTVT giao, đã được cơ quan cấp phát và Sở GTVT Phú Yên ký đối chiếu xác nhận.

- Nhận xét về tình hình thực hiện và giải ngân vốn trong năm quyết toán, tình hình chấp hành chế độ chính sách, các nội dung, nhận xét khác:

+ Vốn đã giải ngân đạt 59,6% so với vốn kế hoạch; Vốn báo cáo cấp có thẩm quyền hủy bỏ: 124.005.106 đồng.

+ Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm quyết toán còn 4.016.830.516 đồng.

*(Số liệu quyết toán chi tiết theo biểu đính kèm)*

## **3. Kiến nghị**

- Sở GTVT Phú Yên tiếp tục theo dõi, quản lý và thu hồi tạm ứng đúng quy định đối với số tiền tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm quyết toán. Có biện pháp quyết liệt trong công tác thu hồi vốn tạm ứng. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền cần kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Rút kinh nghiệm trong công tác lập, trình kế hoạch vốn hàng năm; thực hiện và giải ngân hết kế hoạch vốn đã được giao, trường hợp không có nhu cầu sử dụng khẩn trương báo cáo cấp có thẩm quyền để điều chỉnh vốn cho các dự án khác có nhu cầu.

- Sở GTVT Phú Yên chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu đã báo cáo, đồng thời chịu trách nhiệm tổ chức thu nhận, bảo quản, lưu trữ hồ sơ, chứng từ, sổ sách kế toán và tài liệu liên quan đến quyết toán ngân sách năm 2023 theo quy định.

- Trường hợp có cơ quan chức năng (thanh kiểm tra, kiểm tra, kiểm toán, quyết toán...) rà soát phát hiện có sự điều chỉnh so với giá trị quyết toán nêu trên, Sở GTVT Phú Yên có trách nhiệm thực hiện và kịp thời báo cáo Bộ GTVT xem xét, điều chỉnh quyết toán cho phù hợp.

Bộ GTVT thông báo để các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ trưởng (để b/c);
- Kho bạc nhà nước;
- Các Vụ: TC, KH-ĐT;
- Sở GTVT Phú Yên;
- KBNN Chi nhánh Phú Yên;
- KBNN Phú Hòa;
- Công TTĐT Bộ GTVT (để công khai);
- Lưu: VT, TC <sub>(Đu)</sub>.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Danh Huy**

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**THÔNG BÁO QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NSNN THEO NĂM NGÂN SÁCH 2023**

**Đơn vị: Sở Giao thông vận tải Phú Yên**

(Kèm theo Thông báo số /TB-BGTVT ngày / /2024 của Bộ GTVT)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán		Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước năm điều chỉnh giảm trong năm quyết toán	Thanh toán KLT trong năm quyết toán phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán	Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm quyết toán					Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch năm quyết toán							Tổng số vốn đã thanh toán KLT được quyết toán trong năm quyết toán	Lũy kế vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm quyết toán chuyển sang các năm sau	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ KC đến hết năm quyết toán
					Tổng số	Tr. đó: vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi			Kế hoạch vốn được kéo dài	Giải ngân			Vốn kế hoạch tiếp tục được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán (nếu có)	Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)	Vốn kế hoạch năm quyết toán	Giải ngân			Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)				
										Tổng số	Thanh toán vốn khối lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng				Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12+13	12	13	14	15=10-11-14	16	17=18+19	18	19	20	21=16-17-20	22=9+12+18	23=7-8-9+13+19	24=6+11+17
	<b>TỔNG SỐ</b>			848.215.000.000	266.895.171.083	5.347.472.947	-	1.330.642.431	-	-	-	-	-	-	307.000.000	182.994.894	182.994.894	-	-	124.005.106	1.513.637.325	4.016.830.516	266.871.623.501
	Vốn trong nước			848.215.000.000	266.895.171.083	5.347.472.947	-	1.330.642.431	-	-	-	-	-	-	307.000.000	182.994.894	182.994.894	-	-	124.005.106	1.513.637.325	4.016.830.516	266.871.623.501
1	Ngành Giao thông vận tải (421; 292)			848.215.000.000	266.895.171.083	5.347.472.947	-	1.330.642.431	-	-	-	-	-	-	307.000.000	182.994.894	182.994.894	-	-	124.005.106	1.513.637.325	4.016.830.516	266.871.623.501
AI	Các dự án thuộc kế hoạch năm 2023			848.215.000.000	266.895.171.083	5.347.472.947	-	1.330.642.431	-	-	-	-	-	-	307.000.000	182.994.894	182.994.894	-	-	124.005.106	1.513.637.325	4.016.830.516	266.871.623.501
	Dự án: Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25, tỉnh Phú Yên		7792100	848.215.000.000	266.895.171.083	5.347.472.947	-	1.330.642.431	-	-	-	-	-	-	307.000.000	182.994.894	182.994.894	-	-	124.005.106	1.513.637.325	4.016.830.516	266.871.623.501
1	Vốn trong nước				266.895.171.083	5.347.472.947	-	1.330.642.431	-	-	-	-	-	-	307.000.000	182.994.894	182.994.894	-	-	124.005.106	1.513.637.325	4.016.830.516	266.871.623.501
	Sở Giao thông vận tải	KBNN Phú Yên			135.422.171.083										307.000.000	182.994.894	182.994.894			124.005.106	182.994.894		135.398.623.501
	UBND huyện Phú Hòa (GPMB)	KBNN Phú Hòa			131.473.000.000	5.347.472.947	-	1.330.642.431													1.330.642.431	4.016.830.516	131.473.000.000

Ghi chú: Năm 2023, thu hồi nộp ngân sách theo Quyết định số 1226/QĐ-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ GTVT về quyết toán dự án hoàn thành, nên giảm trừ số liệu tại cột 24 số tiền 206.542.476 đồng tại KBNN Phú Yên.